

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

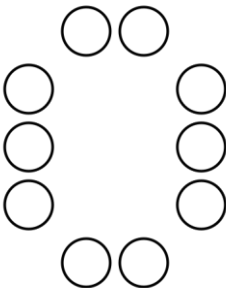
## Tài liệu Hỗ trợ Gia đình

### Các nhóm bằng nhau

Trong bài học này, học sinh phát triển kiến thức về các nhóm bằng nhau làm nền tảng cho phép nhân và chia ở lớp 3 trở lên. Kiến thức này được xây dựng dựa trên kinh nghiệm của học sinh về việc đếm cách quãng và tìm tổng của các phép cộng bằng nhau.

### Phần A: Chẵn và lẻ

Trong phần này, học sinh xây dựng dựa trên kinh nghiệm cá nhân của mình bằng cách chia sẻ các nhóm đồ vật bằng nhau và tạo các cặp để xác định các thuật ngữ lẻ và chẵn. Học sinh bắt đầu bằng việc nhận thấy rằng một số nhóm đồ vật có thể được chia thành hai nhóm bằng nhau mà không có “phần dư” và các nhóm khác có thể được chia thành hai nhóm bằng nhau “dư 1”. Học sinh nhận thấy mô hình tương tự này khi ghép các đồ vật. Sau khi giới thiệu các thuật ngữ chẵn và lẻ, học sinh tập trung vào việc giải thích lý do tại sao một nhóm có số thành viên chẵn hoặc lẻ bằng cách cho biết liệu các đồ vật có thể được chia thành hai nhóm bằng nhau hay không, liệu các đồ vật có thể được ghép đôi mà không còn phần dư hay không, hoặc liệu có thể sử dụng đếm cách quãng 2 để đếm tổng số đối tượng hay không.



### Phần B: Dãy theo hàng và cột

Trong phần này, học sinh được làm quen với dãy theo hàng và cột. Học sinh biết rằng dãy theo hàng và cột chứa các đối tượng được sắp xếp thành hàng và cột. Các em nhận ra rằng mỗi hàng có cùng số lượng đối tượng và mỗi cột có cùng số lượng đối

TÊN

NGÀY

TIẾT HỌC

tượng. Sử dụng cấu trúc này, học sinh có thể bỏ qua việc đếm theo số ở mỗi hàng hoặc số ở mỗi cột để tìm tổng số đối tượng.

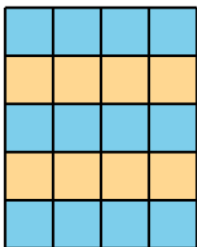
Ngoài việc đếm cách quãng, học sinh còn biết rằng các em có thể viết các phương trình với các phép cộng bằng nhau để biểu thị tổng số đối tượng trong một dãy theo hàng và cột. Học sinh kết nối các phương trình này với cấu trúc của dãy và mô tả cách các phương trình có thể hiển thị tổng số đối tượng dưới dạng tổng của các đối tượng trong mỗi hàng hoặc tổng của các đối tượng trong mỗi cột.

Học sinh cũng tìm mối liên hệ giữa các bài toán của mình về dãy với các bài toán trước đó bằng cách phân chia các hình dạng thành các phần có kích thước bằng nhau. Bắt đầu với một hình chữ nhật, học sinh chia chúng thành các hình vuông có kích thước bằng nhau bằng cách xem xét các hàng và cột. Hình chữ nhật trong phần này có tối đa 5 hàng và 5 cột. Học sinh vận dụng cấu trúc hàng, cột do các vách ngăn trong hình chữ nhật tạo ra để đếm tổng số hình vuông có kích thước bằng nhau.

### Thực hành tại nhà!

Gần cuối bài học, yêu cầu học sinh làm những bài tập sau:

Viết 2 phương trình biểu diễn tổng số hình vuông.



Các câu hỏi có thể hữu ích khi học sinh làm toán:

- Có bao nhiêu hàng?
- Có bao nhiêu cột?
- Mỗi phương trình khớp với dãy như thế nào?



Bản quyền © CC BY 2021 của Illustrative Mathematics®